

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN ÂU LẠC

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Âu Lạc

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Âu Lạc.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Âu Lạc.

Căn cứ tình hình Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Âu Lạc đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Âu Lạc (dưới đây được gọi tắt là Công ty) như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Nhân sự của Ban kiểm soát

Trong năm 2024, Ban kiểm soát gồm 03 nhân sự như sau:

- | | |
|----------------------------|----------------------------|
| - Ông Huỳnh Đức Trường | - Trưởng Ban kiểm soát |
| - Bà Nguyễn Đình Thủy Tiên | - Thành viên Ban kiểm soát |
| - Bà Đặng Thị Hồng Loan | - Thành viên Ban kiểm soát |

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm tài chính 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 lần họp trực tiếp về việc phân công nhiệm vụ giữa các thành viên để triển khai công tác soát xét giữa niên độ và cuối năm, ngoài ra Ban kiểm soát có các cuộc họp trực tuyến để trao đổi thông qua một số nội dung liên quan đến báo cáo kiểm toán và các hoạt động kiểm soát theo nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát đã được chi trả thù lao theo mức Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

3. Kết quả thực hiện giám sát

3.1 Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 phiên họp, các cuộc họp được ghi thành Biên bản và ban hành các Nghị quyết nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và công tác giám sát, điều hành công ty.

Hội đồng quản trị đã luôn bám sát các mục tiêu, định hướng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo và đưa ra các giải pháp kịp thời phù hợp với tình hình thực tế trong kinh doanh.

3.2 Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc đã rất nỗ lực trong điều hành, thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với chỉ đạo, định hướng của Hội đồng quản trị, nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy chế, quy định của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã bám sát tình hình thị trường, chủ động thực hiện các giải pháp nhằm thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh đã đề ra, tối ưu hóa hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc luôn tăng cường công tác quản trị rủi ro, kiểm soát hoạt động, nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao chất lượng thuyền viên, giữ vững thương hiệu Công ty.

Ban Tổng Giám đốc triển khai việc áp dụng công nghệ trong quản lý điều hành, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, trách nhiệm và hiệu quả.

Ban Tổng Giám đốc tiếp tục thực hiện chủ trương đầu tư đóng mới đội tàu nhằm phát triển và tăng sức cạnh tranh cho Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc phối hợp, cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu để Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định.

PHẦN II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2024

1. Kết quả kiểm soát hoạt động tài chính của Công ty

Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hệ thống sổ sách kế toán: sổ sách, chứng từ, báo cáo tài chính rõ ràng, kịp thời; công tác quản lý tài sản, vật tư, công nợ chặt chẽ; trích lập dự phòng đầy đủ, hợp lý; công tác kê khai thuế được thực hiện đúng quy định.

Công ty tổ chức bộ máy kế toán phù hợp và tuân thủ việc thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Công ty cũng đang trong quá trình ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành để tối ưu tính hiệu quả trong hoạt động và kiểm soát.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024

Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

Kết quả doanh thu và lợi nhuận đạt được trong năm 2024 (Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024) như sau:

S T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024 đã được ĐHĐCĐ giao (tỷ VNĐ)	Thực hiện		Tỷ lệ (%)	
			Năm 2024 (tỷ VNĐ)	Năm 2023 (tỷ VNĐ)	So với KH năm 2024	So với thực hiện năm 2023
1	Tổng doanh thu (bao gồm doanh thu tài chính và thu nhập khác)	1.324	1.602	1.248	121%	128%
2	Tổng chi phí	1.137	1.276	1.000	112%	128%
3	Lợi nhuận trước thuế	187	326	248	174%	131%

Nhận xét:

Năm 2024 Công ty đã đạt tổng doanh thu (bao gồm doanh thu tài chính và thu nhập khác) 1.602 tỷ VNĐ, đạt 121% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tăng 28% so với thực hiện năm 2023.

Tổng chi phí là 1.276 tỷ VNĐ, đạt 112% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua và tăng 28% so với thực hiện năm 2023.

Lợi nhuận trước thuế đạt 326 tỷ VNĐ, đạt 174% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua và tăng 31% so với thực hiện năm 2023.

Dù tình hình kinh tế - chính trị thế giới năm 2024 vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, tuy nhiên cùng với sự định hướng và chỉ đạo kịp thời sát sao của Hội đồng quản trị, đầu tư 03 tàu mới trong năm 2023 kịp thời đáp ứng nhu cầu tăng cao của thị trường làm cho doanh thu năm 2024 tăng trưởng mạnh, cùng với việc kiểm soát tốt chi phí nên hiệu quả tăng cao, lợi nhuận thực hiện năm 2024 vượt 174% so với chỉ tiêu kế hoạch.

4. Kết quả soát xét Báo cáo tài chính năm 2024

Báo cáo kết quả kinh doanh:

DVT: VNĐ

STT	Nội dung khoản mục	Năm 2024	Năm 2023	%Tăng (Giảm)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.555.505.269.939	1.217.347.035.760	28%
2	Giá vốn hàng bán	(1.126.936.418.806)	(877.761.819.962)	28%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	428.568.851.133	339.585.215.798	26%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	42.657.210.803	27.892.573.762	53%
5	Chi phí tài chính	(74.420.240.142)	(45.830.294.759)	62%
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>(67.093.609.326)</i>	<i>(78.628.244.763)</i>	
6	Chi phí bán hàng	(19.042.166.950)	(17.207.124.383)	11%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(50.008.516.094)	(56.821.231.888)	(12%)
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	327.755.138.750	247.619.138.530	32%
9	Thu nhập khác	3.522.623.169	2.528.377.962	39%
10	Chi phí khác	(5.711.738.569)	(1.668.881.193)	242%
11	(Lỗ)/Lợi nhuận khác	(2.189.115.400)	859.496.769	(355%)
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	325.566.023.350	248.478.635.299	31%
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(64.629.854.835)	(51.801.385.231)	25%
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	260.936.168.515	196.677.250.068	33%
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.739	3.572	33%

Bảng cân đối kế toán tóm tắt:

DVT: VNĐ

Nội dung khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm
TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.169.039.061.998	578.129.468.377
Tiền và các khoản tương đương tiền	785.551.568.552	262.699.754.528
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	194.333.600.000	145.153.124.666
Các khoản phải thu ngắn hạn	74.116.410.874	40.875.056.510
Hàng tồn kho	94.998.939.474	117.179.035.421
Tài sản ngắn hạn khác	20.038.543.098	12.222.497.252
TÀI SẢN DÀI HẠN	1.101.196.891.765	1.835.793.997.308
Các khoản phải thu dài hạn	143.966.624.600	144.021.195.380
Tài sản cố định	885.374.429.089	1.617.690.575.933
TSCĐ hữu hình	885.374.429.089	1.617.638.075.924
- Nguyên giá	2.158.415.827.318	2.655.159.819.080
- Giá trị hao mòn lũy kế	(1.273.041.398.229)	(1.037.521.743.156)
TSCĐ vô hình	-	52.500.009
- Nguyên giá	649.500.000	649.500.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	(649.500.000)	(596.999.991)
Tài sản dở dang dài hạn	7.740.453.072	15.868.779.628
Đầu tư tài chính dài hạn	700.000.000	956.776.420

Nội dung khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản dài hạn khác	63.415.385.004	57.256.669.947
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2.270.235.953.763	2.413.923.465.685
NỢ PHẢI TRẢ	868.855.643.052	1.201.511.124.493
Nợ ngắn hạn	419.049.113.052	410.662.664.493
Nợ dài hạn	449.806.530.000	790.848.460.000
VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.401.380.310.711	1.212.412.341.192
Vốn góp của chủ sở hữu	564.706.200.000	564.706.200.000
Thặng dư vốn cổ phần	254.725.820.000	254.725.820.000
Cổ phiếu quỹ	(64.308.111.200)	(64.308.111.200)
Quỹ đầu tư phát triển	131.504.390.290	110.629.496.809
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	514.752.011.621	346.658.935.583
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2.270.235.953.763	2.413.923.465.685

Một số chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	51%	24%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	49%	76%
1.2. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	38%	50%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	62%	50%
2. Tỷ suất lợi nhuận		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	16,8%	16,2%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	11,5%	8,1%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng vốn chủ sở hữu	18,6%	16,2%

Tình hình doanh thu, giá vốn hoạt động khai thác vận tải biển

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
Doanh thu	1.555.505.269.939	1.217.347.035.760
Giá vốn	1.126.936.418.806	877.761.819.962
Số chuyến	271	115

Tổng doanh thu năm 2024 tăng 28% so với năm 2023, trong đó doanh thu vận tải tăng đến 23% so với năm trước do Công ty đã đầu tư mới thêm 03 tàu chở dầu năm 2023 nên số lượng tàu đưa vào khai thác và số chuyến vận tải tăng. Bên cạnh đó, ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế - chính trị thế giới nên nhu cầu và giá cước vận chuyển hàng lỏng cũng có xu hướng tăng. Số chuyến thực hiện được tăng 36% so với năm trước.

Các khoản doanh thu tài chính và chi phí tài chính

Doanh thu hoạt động tài chính chủ yếu là chênh lệch tỷ giá hối đoái và lãi kinh doanh chứng khoán, chi phí tài chính chủ yếu là chi phí lãi vay và lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái. So với năm 2023, doanh thu tài chính tăng 53% chủ yếu do lãi chênh lệch tỷ giá và lãi kinh doanh chứng khoán.

Lợi nhuận khác

Công ty có khoản lỗ khác 2,189 tỷ VNĐ do chênh lệch chi phí khác cao hơn thu nhập khác trong năm, trong đó chủ yếu ảnh hưởng từ kết quả thanh lý tàu hàng Aulac Vanguard.

Tình hình công nợ phải thu, nợ phải trả và các khoản vay

Các khoản công nợ phải thu khách hàng được ghi sổ theo giá trị có thể thu hồi, quản lý chặt chẽ và thu hồi đúng hạn, Công ty đã lập dự phòng đầy đủ các khoản nợ quá hạn thanh toán.

Nợ vay tại thời điểm 31/12/2024 giảm so với thời điểm 31/12/2023 là do Công ty đã trả bớt nợ vay ngân hàng. Các khoản vay ngắn hạn của Công ty nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động, các khoản vay dài hạn phục vụ cho việc đầu tư tàu. Các khoản nợ phải trả và khoản vay đều nằm trong khả năng thanh toán của Công ty.

Tình hình cán bộ công nhân viên của Công ty

Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2024 Công ty có tổng cộng 335 nhân viên (ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 323).

Tình hình tài sản cố định

Trong năm 2024, Công ty đã trang bị thêm hệ thống xử lý nước dẫn cho 3 tàu. Tài sản cố định giảm là do Công ty thanh lý tàu Vanguard.

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản.

Trong năm 2024, Công ty thay đổi thời gian khấu hao một số tàu từ 10-12 năm xuống 8 năm, theo đó chi phí khấu hao tài sản cố định hữu hình cho các tàu này theo thời gian khấu hao mới là 302.422.321.806 VNĐ.

PHẦN III. THÔNG TIN VỀ VỐN CỔ PHẦN VÀ CỔ TỨC CỦA CỔ ĐÔNG ĐẾN THỜI ĐIỂM 31/12/2024

Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Vốn điều lệ Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 564.706.200.000 đồng (không thay đổi so với 31/12/2023).

Tại thời điểm 31/12/2024, số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành là 56.470.620 cổ phiếu, số lượng cổ phiếu quỹ là 5.267.286 cổ phiếu, số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành là 51.203.334 cổ phiếu.

Cổ tức năm 2023 công bố theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông là 8%. Trong năm 2024, Công ty đã chi trả cổ tức năm 2023 và các năm trước với tổng cộng là 40.314.994.000 VNĐ. Cổ tức còn phải trả cho cổ đông đến thời điểm 31/12/2024 do cổ đông chưa liên hệ Công ty để nhận là 2.929.967.100 VNĐ.

PHẦN IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CHO NĂM TÀI CHÍNH 2025

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giám sát triển khai Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị theo Điều lệ và khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.

Thẩm định Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm; giám sát việc chấp hành các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.


PHẦN V. KẾT LUẬN

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban kiểm soát, Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn sự tín nhiệm của Quý cổ đông, sự hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công ty đã phối hợp, giúp đỡ và tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc sức khỏe đến Quý vị đại biểu và toàn thể Cổ đông Công ty.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

TM. Ban kiểm soát
Trưởng ban 


Huỳnh Đức Trường